BÁO BÀI - LỚP 1A – ISP01

Class Assignment Report - Grade 1A

(Tuần/week: 09 Từ ngày/From 13/10/2025 đến ngày/To 17/10/2025)

GVCN/ Homeroom Teacher: Đoàn Thị Bích Ngọc

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai ***Monday*** **(13/10/25)**	**1**	**English (Expat)**	Unit 4_ Lesson 4 _ SB & WB	Sách tiếng Anh family and friends 1(studentbook and workbook) và dụng cụ học tập (bút chì, gôm, thước, bút màu
	2	**English (Expat)**	Unit 4_ Lesson 4 _ SB & WB	
	3	**English (Expat)**	Unit 4_ Lesson 6 _ SB	
	4	**GDTC**	- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật): + Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông - TTTC: Bóng đá - Học kỹ thuật động tác nhận bóng và chuyền bóng (tiếp theo). Tổ chức trò chơi vận động.	Mang bình nước Mang giày phù hợp với môn học
	5	**GDTC**	- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật): + Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông - TTTC: Bóng đá - Học kỹ thuật động tác nhận bóng và chuyền bóng (tiếp theo). Tổ chức trò chơi vận động.	Mang bình nước Mang giày phù hợp với môn học
	6	**KNS**	Sự tự tin - Nói lên lỗi sai	Bút, bút màu, kéo và hồ dán.
	7	**Đạo đức**	Tự giác làm việc ở trường (T.2)	Sách Đạo đức 1
	8	**Tiếng Việt**	ai oi	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm
	9	**Tiếng Việt**	ai oi	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm

Thứ Ba *Tuesday* (14/10/25)	**1**	**English (Expat)**	Khan Kids lessons	**HS mang theo ipad hoặc máy tính bảng có cài sẵn app Khan Academy Kids trước tiết học.**
	2	**English (Expat)**	Khan Kids lessons	
	3	**English (Expat)**	Unit 4_ Lesson 6 _ WB	Sách tiếng Anh family and friends 1(studentbook and workbook) và dụng cụ học tập (bút chì, gôm, thước, bút màu
	4	**Tiếng Việt**	ôi ơi	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm
	5	**Tiếng Việt**	ôi ơi	
	6	**Math**	Khan Maths: Addition and subtraction word problems Toán đố về phép cộng và phép trừ	**Remember to bring your tablet for the Math class next week.** **Con nhớ mang theo máy tính bảng cho buổi học môn Math nhé.**
	7	**Math**	Khan Maths: Addition and subtraction word problems Toán đố về phép cộng và phép trừ	Remember to bring your tablet for the Math class next week. Con nhớ mang theo máy tính bảng cho buổi học môn Math tuần sau nhé.
	8	**Tin học - CN-KT**	Làm quen với máy vi tính	Học tại phòng MakerSpace, học sinh đem theo kéo.
	9	**Tin học - CN-KT**	Làm quen với máy vi tính	Học tại phòng MakerSpace, học sinh đem theo kéo.
Thứ Tư *Wednesday* (15/10/25)	**1**	**Tiếng Việt**	ui ưi	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm
	2	**STEAM PBL**	Viên nước đá to	Học tại phòng Makerspace
	3	**STEAM PBL**	Viên nước đá to	
	4	**Tiếng Việt**	ui ưi	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm
	5	**Tiếng Việt**	ay ây	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút

				chì, gôm
	6	**English**	Unit 4_ Lesson 5 _ SB & WB	Sách tiếng Anh family and friends 1(studentbook and workbook) và dụng cụ học tập (bút chì, gôm, thước, bút màu
	7	**English**	Unit 4_ Lesson 5 _ SB & WB	
	8	**Bơi**	- Ôn tập lại động tác thở nước. Học kỹ thuật động tác thả nổi trên nước: nằm sấp – nằm ngửa – kết hợp thở nước. Tổ chức trò chơi hoạt động dưới nước.	-Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, (nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc. -Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt.
	9	**Bơi**	Ôn tập lại động tác thở nước. Học kỹ thuật động tác thả nổi trên nước: nằm sấp – nằm ngửa – kết hợp thở nước. Tổ chức trò chơi hoạt động dưới nước.	-Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, (nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc. -Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt.
Thứ Năm *Thursday* (16/10/25)	**1**	**Mỹ thuật**	Chủ đề 8: Halloween (Buổi 1)	Đem bút chì, tập vẽ, gom, đồ chuốt chì, màu vẽ.
	2	**Mỹ thuật**	Chủ đề 8: Halloween (Buổi 1)	Đem bút chì, tập vẽ, gom, đồ chuốt chì, màu vẽ.
	3	**Toán**	Số 8 (T.1)	HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...).
	4	**English**	Review Unit 4 & Check WB	Sách tiếng Anh family and friends 1(studentbook and workbook) và dụng cụ học tập (bút chì, gôm, thước, bút màu
	5	**English**	Review Unit 4 & Check WB	
	6	**Toán**	Số 8 (T.2)	HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...).
	7	**Toán**	Số 9 (T.1)	HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...).
	8	**Tiếng Việt**	ay ây	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút

				chì, gôm
	9	**Tiếng Việt**	Thực hành	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm
Thứ Sáu ***Friday*** **(17/10/25)**	**1**	**GTS**	Cánh tay là để ôm nhau	Bút màu, bút chì, hồ dán và kéo.
	2	**Tiếng Việt**	Ôn tập	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm
	3	**Tiếng Việt**	Ôn tập	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm
	4	**Âm nhạc**	- Ôn tập bài hát: Cô giáo em	Bình nước cá nhân, SGK
	5	**Âm nhạc**	- Ôn tập bài hát: Cô giáo em (tt)	SGK, Bình nước cá nhân
	6	**TNXH**	Lớp học của em	HS chuẩn bị SGK, VBT Tự nhiên xã hội
	7	**Tiếng Việt**	Kể chuyện: Cho nhau đồ chơi	- HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm
	8	**HĐTN**		
	9	**HĐTN**		